



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN MAU THU
Last Middle First

Current Address: 22B Hai Ba Trung Dalat Vietnam

Date of Birth: June 25.1943 Place of Birth: Thua-Thien

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04/21/1975 To 22.6.1981
Years: 7 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TRAN MAU THU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONS TO PA.
NGUYEN THI CAM VAN	May 10.1950	Wife
TRAN THI CAM TU	Oct 21.1985	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BASIC INFORMATION APPLICATION

1. FULL NAME OF POLITICAL PRISONER: TRẦN MÃU THỦY

2. DATE AND PLACE OF BIRTH: Đã và Hùng hương trấn, tỉnh Thừa thiên, ngày 25 tháng 6 năm 1943

3. POSITION BEFORE APRIL 1975:

RANK: Đang

Function: Phan chi khu trưởng xã Kien phay noi thuong, quan Dong duong, tinh Thuan

MILITARY SERIAL NUMBER: 63/210870

4. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED:

5. MONTH/DATE/YEAR OUT OF CAMP: 22-6-1981

6. PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE.

7. PRESENT MAILING ADDRESS OF EX POLITICAL PRISONER:

22B Hai Ba Trung, DALAT, Vietnam

8. Current ADDRESS: 22B Hai Ba Trung Dalat, Vietnam

II. LIST FULL NAME DATE OF BIRTH - PLACE OF BIRTH OF EX POLITICAL PRISONER IMMEDIATE AND FATHER MOTHER.

1. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH POLITICAL PRISONER TO BE CONSISTED FOCUS COUNTRY:

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	NAME	RELATIONSHIP
<u>Nguyễn Thị Cẩm VAN</u>	<u>10-5-1950</u>	<u>Phước 2 DALAT</u>	<u>Nữ</u>	<u>VS</u>
<u>Trần Thị Cẩm Tú</u>	<u>01-10-1985</u>	<u>Bình Tân Lâm Đồng</u>	<u>Nữ</u>	<u>con</u>

2. Complete FAMILY (LIVING, DEAD) OF EX. POLITICAL PRISONER.

NAME

ADDRESS.

FATHER: TRẦN TRÒ (DEAD) Văn Xá, Hùng tại Thừa Thiên, Vietnam

MOTHER: NGUYỄN THỊ CHÁT (DEAD)

CHILDREN: Trần Thị Cẩm Tú

22B Hai Ba Trung Dalat VIET NAM

SIBLINGS: TRẦN THỊ KHÊ Văn Xá Bình Trị Thiên (Thừa Thiên)

2. Trần Thị Giò

"

3. Trần Thị THIỆU (DEAD)

"

4. Trần Văn Lê

"

5. Trần Văn Phú

"

6. Trần Thị Chê

Đức Linh, Thừa Thiên

III. RELATIVE OUTSIDE OF VIETNAM.

1. CLOSEST RELATIVE IN US: không có

2. CLOSEST RELATIVE IN OTHER COUNTRY: không có

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW. "YES" OR "NO"

-REPLY FROM BANGKOK ODP VEFERREC: không có

-THE ODP BANGKOK LOI

không có

V. COMMENT-REMARK

Công nhân gia đình rất cần được chấp hành kỷ luật để được định cư tại Mỹ.

Vậy xin bà Khúc mình cho giúp để được chấp hành kỷ luật để được định cư tại Mỹ.

0780130 : 03/210870

MONTH/DATE/YEAR

MONTH/DATE/YEAR OUT OF CAMP: 02-0-1984

2. COPY OF RELEASE CERTIFICATE

3. PRESENT MAILING ADDRESS OF EX-POLITICAL PRISONER

608 Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam

4. Current Address: 608 Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam

II. First Full Name, Date of Birth, Place of Birth

IMMEDIATE AND FATHER'S NAME

1. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH POLITICAL PRISONER, IF ANY

FOR US COUNTRY:

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	WHITE	RELIGION
NAME	NO. 2-1980	PLACE OF BIRTH	MS	MS
NAME	NAME	PLACE OF BIRTH	NAME	NAME

3. Complete Family (Living Dead) of Ex-Political Prisoner

NAME ADDRESS

FATHER: NAME (DEAD)

MOTHER: NAME (DEAD)

WIVES: NAME (DEAD)

CHILDREN: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

NAME: NAME (DEAD)

Questionnaire For EX. Political Prisoner IN VIETNAM

BASIC INFORMATION APPLICATION

1. FULL NAME OF POLITICAL PRISONER: TRẦN MÃU THU

2. DATE AND PLACE OF BIRTH: 25 tháng 6 năm 1943
Huyện Hương Trăn tỉnh Thừa Thiên Huế

3. POSITION BEFORE APRIL 1975:

RANK

Function: Phan Chi Khu Trường xã Kiep Lay nơ Thung, quận Donduong, tỉnh Tuyên

MILITARY SERIAL NUMBER: 63/210870

4. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED:

5. MONTH/DATE/YEAR OUT OF CAMP: 22-6-1981

6. PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE:

7. PRESENT MAILING ADDRESSE OF EX POLITICAL PRISONER

22B Hai Bà Trưng, ĐALAT, Vietnam

8. Current ADDRESS: 22B Hai Bà Trưng Đalat, Vietnam

9. LIST FULL NAME DATE OF BIRTH - PLACE OF BIRTH OF EX POLITICAL PRISONER
IMMEDIATE AND FATHER MOTHER

10. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH POLICAL PRISONER TO BE CONSISTED
FOR US COUNTRY:

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	MALE	RELATIONSHIP
<u>Nguyễn Thị Cẩm Vân</u>	<u>10-5-1950</u>	<u>Phước Đalat</u>	<u>Nữ</u>	<u>V8</u>
<u>Trần Thị Cẩm Kie</u>	<u>21-10-1975</u>	<u>Bình Thuận Đông</u>	<u>Nữ</u>	<u>con</u>

2. Complete FAMILY (LIVING, DEAD) OF EX. POLITICAL PRISONER.

NAME

ADDRESS

FATHER: TRẦN TRÒ (DEAD)

Văn Xá, Hương Lộ Thừa Thiên, Vietnam

MOTHER: NGUYỄN THỊ CHAT (DEAD)

11

CHILDREN: TRẦN THỊ CẨM TỬ

22B Hai Bà Trưng Đalat VIET NAM

SIBLINGS: TRẦN THỊ KHÊ

Văn Xá Bình Trị Thiên (Thừa Thiên) 11

2. Trần Thị Giò

11

3. Trần Thị THIỆU (DEAD)

11

4. Trần Văn Lễ

11

5. Trần Văn Kie

11

6. Trần Thị Chê

Đức Linh, Thừa Thiên Vietnam

III. RELATIVE OUTSIDE OF VIETNAM.

1. CLOSEST RELATIVE IN US: không có

2. CLOSEST RELATIVE IN OTHER COUNTRY: không có

IV. Have you SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW? "YES" or "NO"

-REPLY FROM BANGKOK ODP VEFERKEC: không có

-RE ODP BANGKOK LOI: không có

V. COMMENT / REMARK

Đã từng gia đình rất đông con, tôi chỉ có một người con duy nhất là con gái, hiện đang ở tại Mỹ. Tôi xin bà Khúc minh Chi giúp đỡ gia đình tôi.

Hoặc ký để cho tôi và gia đình hiện tại được sống yên ổn.

05810870

MONTH / DATE / YEAR AWAITED:

MONTH / DATE / YEAR OUT OF CAMP: 05-01-1984

ADDRESS OF PRESENT ADDRESS OF EX-POLITICAL PRISONER

888 Hai Bà Trưng, BÁT LẬM, VIETNAM

Current address: 888 Hai Bà Trưng, BÁT LẬM, VIETNAM

1. FULL NAME, DATE OF BIRTH, PLACE OF BIRTH

IMMEDIATE AND FATHER'S NAME

RELATIVE TO ACCOMPANY WITH POLITICAL PRISONERS TO BE CONSIDERED

FOR US COUNTRY:

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	NAME OF RELATIVE
NGUYEN VAN AN	NO-2-1920	BAT LAM	MS
			MS

1. Complete family (Living/Dead) of Ex-Political Prisoner

NAME ADDRESS

FATHER: TRAN ANO (DEAD) 888 Hai Bà Trưng, BÁT LẬM, VIETNAM

MOTHER: NGUYEN THI CHAT (DEAD)

WIFE: NGUYEN THI CAM LINH

2. Siblings: TRAN THI KHIE

" " " " " "

" " " " " "

" " " " " "

II. RELATIVE OUTSIDE OF VIETNAM

1. Closest relative in US:

2. Closest relative in other country:

III. Have you submitted the application for family reunification?

Until how many years or months?

-Reply from Bank of Vietnam

-The

TY CÔNG AN PHÚ KHÁNH

TRẠI CẢI TẠO A-30

—000—

Số 702/GRT

[[CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC

[[7] I A Y R A T R A I

- Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ
Thông Tư Liên Bộ Nội Vụ - Quốc Phòng số 07/TTTB ngày 29/12/1977 về việc xét tha
đổi tượng là sĩ quan binh lính và nhân viên ngũ quyền ở các Tỉnh Phía Nam
hiện đang bị TTĐCT Trại Cải Tạo A 30 Ty Công An Phú Khánh quản lý.

- Căn cứ quyết định số 557/DL3 -5-6-1981 Ty Công An Phú Khánh Quyết Định
tha đổi tượng chịu cải tạo ra khỏi trại.

1)- Nay cấp giấy ra trại cho Anh chị có tên sau đây :

- Họ và Tên : TRẦN MẬU THỦ - Bí Danh
- Họ tên thường gọi :
- Sinh ngày : 25 tháng 6 năm 1943
- Sinh quán : Văn Xá - Hương Diên - Bình trị Thiên
- Trú quán : Số 2 A Cao Thắng - Phường 4 - Đà Lạt - Lâm Đồng
- Quốc Tịch : Việt Nam Dân Tộc : Kinh
- Tôn giáo : Phật giáo Đảng phái : Dân chủ
- + Cấp Bậc chức vụ trước khi bị TTCT : Đại Ủy Phân Chi Khu Trưởng
- Ngày bị bắt hoặc TTCT : 21 - 4 - 1975
- Nay về cư trú tại : số 2A Cao Thắng - Phường 4 - Đà Lạt - Lâm Đồng

2)- Khi về địa phương đương sự phải xuất trình quyết định này với
Ủy Ban Nhân Dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết : Đăng ký Hộ
khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân và phải
thi hành lệnh quản chế thời gian 12 tháng.

PHÚ KHÁNH, ngày 22 tháng 6 năm 1981

Ban Giám Thị

Giám Thị Trưởng

Đã ký và đóng dấu :

Lưu tay ngón
trỏ Phải

Họ tên chữ ký

Người được cấp giấy

Đã ký : Trần Mậu Thủ

Danh bản số : 000000

Lập Tại : SA PHÚ KHÁNH

Phường 4 22 Tháng 6 năm 1981



CHỦ TỊCH

Lê Văn Xương

TY CÔNG AN PHÚ KHÁNH

TRẠI CẢI TẠO A-30

—000—

Số 702/GRT

[[[]]] CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC

[[[]]] 7 I A Y R A T R A I

- Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ,
Thông Tư Liên Bộ Nội Vụ - Quốc Phòng số 07/TTIB ngày 29/12/1977 về việc xét tha
đổi tượng là sĩ quan, binh lính và nhân viên ngũ quyền ở các Tỉnh Phía Nam
hiện đang bị TTGDCT Trại Cải Tạo A 30 Ty Công An Phú Khánh quản lý.

- Căn cứ quyết định số 557/DL3 - 5-6-1981 Ty Công An Phú Khánh Quyết Định
tha đổi tượng chịu cải tạo ra khỏi trại.

1)- Nay cấp giấy ra trại cho Anh, chị có tên sau đây:

- Họ và Tên : TRẦN MẬU THỦ - Bí Danh
- Họ tên thường gọi :
- Sinh ngày 25 tháng 6 năm 1943
- Sinh quán : Văn Xá, Hương Diên, Bình Trị Thiên
- Trú quán : Số 2 A Cao Thắng, Phường 4, Đà Lạt - Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam Dân Tộc : Kinh
- Tôn giáo : Phật giáo Đảng phái : Dân chủ
- Cấp Bậc : chức vụ trước khi bị TTCT : Đại Úy Phân Chi Khu Trưởng
- Ngày bị bắt hoặc TTCT : 21 - 4 - 1975
- Nay về cư trú tại : số 2A Cao Thắng, Phường 4, Đà Lạt - Lâm Đồng

2)- Khi về địa phương đương sự phải xuất trình quyết định này với
Ủy Ban Nhân Dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết : Đăng ký Hộ
khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân và phải
thi hành lệnh quân chế thời gian 12 tháng.

PHÚ KHÁNH, ngày 22 tháng 6 năm 1981

Ban Giám Thị

Giám thị Trưởng

Đã ký và đóng dấu :

Lên tay ngón trỏ Phải Họ tên chữ ký
Người được cấp giấy
Đã ký : Trần Mậu Thủ

Danh bản số :
Lập Tại :

SAC

MINH

Phường

22

8 năm 1981

TH. QUANG

QUANG

CHU-TIEN

Chữ ký

Le Van Xiem

LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự Do Hạnh phúc
o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o

70B-UB.

Dalat ngày 23 tháng 11 năm 1983

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đưa ra khỏi diện quản chế.

---o-o---

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG.

- Căn cứ sắc lệnh 175/SI ngày 18/8/1953 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và Nghị định số 222/TTC ngày 12/8/1953 của Thủ Tướng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền nhà nước cấp Tỉnh trong việc xét tăng giảm thời hạn đưa ra khỏi diện quản chế tại địa phương.
- Theo đề nghị của Giám Đốc Công An Tỉnh Lâm Đồng tại tờ trình số 60/TC-13 ngày 3/11/83.
- Xét trình hình thức thi hành lệnh quản chế tại địa phương của đương sự.
- Sau khi đã kiểm tra xem xét lại.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1/: Nay đưa ra khỏi diện kỷ luật quản chế tại địa phương kể từ ngày ký quyết định này đối với:
Họ và tên: Trần Văn Thu, sinh năm 1943.
Dân tộc: kinh. Địa chỉ: 2A Cao Thắng, phường 4, Dalat.
- Điều 2/: Đương sự có tên nêu ở điều 1 quyết định này được hưởng mọi quyền lợi và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- Điều 3/: Ông Chánh Văn Phòng UBND Tỉnh Lâm Đồng, Giám Đốc Công An Tỉnh, Chủ tịch UBND Huyện và đương sự có tên ghi ở điều 1 quyết định này chiểu quyết định thi hành.

TM. UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
Chủ tịch đã ký: Nguyễn Xuân Dn.

Sao: ban chấp
Dalat ngày 23 tháng 11 năm 1983
TM. UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
CHÍNH VĂN PHÒNG ĐÃ KÝ
Tư lệnh Tỉnh

S A O 1 U O
Dalat ngày 1 tháng 1 năm 1984

TM. UBND TỈNH L. TI. DALAT.

PHÓ CHỦ TỊCH
KẾT 5/8

LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc.
o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o

/QH-UB.

Dalat ngày 22 tháng 11 năm 1983

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đưa ra khỏi diện quản chế.

---o-o-o---

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG.

- Căn cứ sắc lệnh 175/SI ngày 18/8/1953 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và Nghị định số 298/TTC ngày 12/8/1953 của Thủ Tướng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền nhà nước cấp Tỉnh trong việc xét tăng giảm thời hạn đưa ra khỏi diện quản chế tại địa phương.
- Theo đề nghị của Giám Đốc Công An Tỉnh Lâm Đồng tại tờ trình số 60/PC-T3 ngày 3/11/83.
- Xét và đồng ý thi hành lệnh quản chế tại địa phương của đương sự.
- Sau khi đã kiểm tra xem xét lại.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1/: Nay đưa ra khỏi diện kỷ luật quản chế tại địa phương kể từ ngày ký quyết định này đối với :
Họ và tên: Trần Văn Thu, sinh năm 1943.
Dân tộc: kinh. Địa chỉ: 2A Cao Thắng, phường 4, Dalat.
- Điều 2/: Đương sự có tên nêu ở điều 1 quyết định này được hưởng mọi quyền lợi và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- Điều 3/: Ông Chánh Văn Phòng UBND Tỉnh Lâm Đồng, Giám Đốc Công An Tỉnh, Chủ tịch UBND Huyện và đương sự có tên ghi ở điều 1 quyết định này chiểu quyết định thi hành.

TM. UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
Chủ tịch đã ký: Nguyễn Xuân Du.

Sau bản chánh
Dalat ngày tháng năm
TL. UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
CHÍNH VĂN PHÒNG ĐÃ KÝ
Trưởng Tỉnh

S A O L U C
Dalat ngày tháng 1 năm 1984
TM. UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
G 4 TP. DALAT.

